

Số: 04/2026/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngân.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Bùi Phương Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 924/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2025, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2026/QĐ-MPH ngày 28 tháng 01 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Ngọc T, sinh năm 2004; thường trú: Số I, khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Chánh P, sinh năm 1979; thường trú: Số H, đường số C, xóm D, thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; tạm trú: Số A, khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị N, sinh năm 1941; thường trú: Số I, khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Ngọc T1, sinh ngày 31/10/2009; thường trú: Số I, khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Chánh P, sinh năm 1979; thường trú: Số H, đường số C, xóm D, thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; tạm trú: Số A, khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu đề ngày 30/10/2025, lời khai trong quá trình tố tụng, chị Nguyễn Ngọc T trình bày:

Chị Nguyễn Ngọc T là con ruột của bà Nguyễn Ngọc P1. Bà P1 có cha tên Nguyễn Văn M, sinh năm 1941 (chết 2011), có mẹ tên Phạm Thị N, sinh năm 1941. Bà P1 có chồng tên Nguyễn Chánh P, sinh năm 1979 và có 02 người con gồm Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc T1. Ngoài ra bà P1 và ông P không có người con nào khác.

Bà P1 từ nhỏ tới lớn bình thường, tới năm 2009 sau khi sinh con Nguyễn Ngọc T1 thì bệnh nhẹ do mất ngủ, rối loạn tiền đình, vẫn đi làm được. Đến năm 2017 thì phát sinh tranh chấp với nhà hàng xóm nên buồn mất ngủ, từ 2018 phát bệnh tâm thần nặng hơn, biểu hiện thường nói nhảm, đập phá đồ, không chịu đi làm chỉ ở nhà nằm nói chuyện một mình. Từ đó đến nay bệnh tình càng ngày càng nặng, bỏ nhà ra đi gia đình phải đăng tìm kiếm, sau đó gia đình khóa cửa không cho ra khỏi nhà buổi tối.

Gia đình bắt đầu đưa bà P1 đi điều trị ở Bệnh viện 512 giường từ năm 2012, đến năm 2018 thì qua điều trị ở Bệnh viện T2 ở B, Đồng Nai trong thời gian 02 tháng do mức độ nặng hơn, sau đó về nhà. Từ đó đến nay hàng tháng lấy thuốc tại trạm xá địa phương, nay là Phòng khám Đ.

Hiện nay tình trạng của bà: bị béo phì do uống nhiều nước ngọt, không kiểm soát được lời nói, không chịu lao động kiếm tiền nên trộm vặt ở xung quanh hàng xóm (giật bánh, đồ ăn... của người khác về ăn). Bà hiện được hưởng trợ cấp xã hội, đối tượng tâm thần.

Nhận thấy tình trạng sức khỏe của bà Nguyễn Ngọc P1 ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của bà cũng như các bên liên quan. Chị T đề nghị Tòa án xem xét tuyên bố bà Nguyễn Ngọc P1 mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị N, ông Nguyễn Chánh P đồng thời là người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Ngọc T1 thống nhất với yêu cầu của chị Nguyễn Ngọc T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Ngọc P1 mất năng lực hành vi dân sự.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 55/KL-VPYTW, ngày 28/01/2026 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương B, tình trạng bệnh của bà Nguyễn Ngọc P1 được kết luận như sau:

Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Ngọc P1 bị bệnh: Tâm thần phân liệt thể di chứng. Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F20.5. Giai đoạn sa sút trí tuệ. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Yêu cầu của chị Nguyễn Ngọc T là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp đồng thời có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Quá trình tố tụng, chị Nguyễn Ngọc T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất: Bà Nguyễn Ngọc P1 có cha tên Nguyễn Văn M, sinh năm 1941 (chết 2011), có mẹ tên Phạm Thị N. Bà P1 có chồng tên Nguyễn Chánh P và có 02 người con gồm Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc T1. Bà P1 từ nhỏ phát triển bình thường, đến năm 2009 sinh con xong thì bị bệnh nhẹ do mất ngủ, rối loạn tiền đình, vẫn đi làm được. Từ năm 2017, 2018 bắt đầu có biểu hiện bất thường: nói nhảm, đập phá đồ, không chịu đi làm chỉ ở nhà nằm nói chuyện một mình. Từ đó đến nay bệnh tình càng ngày càng nặng, bỏ nhà ra đi không biết đường về, gia đình phải đăng tìm kiếm. Bà P1 được đưa đi điều trị ở Bệnh viện 512, Bệnh viện T2, sau đó về nhà và hàng tháng được cấp phát thuốc tại trạm y tế của địa phương. Hiện nay bà P1 không kiểm soát được lời nói, không làm việc, thỉnh thoảng trộm vặt ở xung quanh hàng xóm (giật bánh, đồ ăn... của người khác về ăn). Bà hiện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

Nay các đương sự thống nhất đề nghị tuyên bố bà Nguyễn Ngọc P1 bị mất năng lực hành vi dân sự. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 55/KL-VPYTW, ngày 28/01/2026 của V tại thời điểm giám định bà Nguyễn Ngọc P1 bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy, yêu cầu của chị Nguyễn Ngọc T là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Ngọc T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 370, 372, 376, 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 22 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Ngọc T về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố bà Nguyễn Ngọc P1, sinh năm 1978; thường trú: Số I, khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Ngọc T chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị T đã

nộp theo biên lai thu tiền số 0040138 ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết hợp lệ. Viện Kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Ngân